

Can L, ngày 04 tháng 5 năm 2019

Số: 43/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2019 giữa chị Nguyễn Thị M- Sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm 10, xã Ky P, huyện Ky A, tỉnh Hà T và anh Đặng Phúc M - Sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm Thiên H, xã Thiên L, huyện Can L, tỉnh Hà T.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/4/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Nguyễn Thị M và anh Đặng Phúc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

* Về con chung của vợ chồng: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Phúc K (Sinh ngày 16/7/2014) và cháu Đặng Thị U (Sinh ngày 16/7/2014). Chị M và anh M thống nhất, thỏa thuận giao cháu Đặng Thị U cho chị Mền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu U đủ 18 tuổi. Giao cháu Đặng Phúc K cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Chị M và anh M có quyền đi lại, thăm nom cháu K, cháu U, không được ai cản trở ngăn cấm.

* Về tài sản chung: Chị Nguyen Thi M và anh Đặng Phuc M thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Chị Nguyen Thi M và anh Đặng Phuc M thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyen Thi M và anh Đặng Phuc M thỏa thuận chị M chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0004437 ngày 10/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can L. Trả lại cho chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ha T
- VKSND huyện Can L
- Chi cục THADS huyện Can L
- Các đương sự
- UBND xã Ky P, huyện ky A
- UBND xã Thien L
- Lưu HS vụ án

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN L
THẨM PHÁN**

Trần Khắc Hoàng